TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày 27/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Phạm Thị Ngọc Lý.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL - tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 14/3/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn ĐV1, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị L1; vợ: Đinh Thị P1; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 21/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 26/10/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2017 đến ngày 26/11/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Thế T3 - sinh năm 1981; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T4, phường LC, thành phố PL, tỉnh HN; vắng mặt

* *Người làm chứng:* Anh Lê Xuân D1 - sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn UL, xã TH2, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thế T3 là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 50 phút ngày 20/11/2017 T3 bắt xe ôm đi từ khu vực cầu Hồng Phú, thành phố PL, tỉnh HN đến nhà Nguyễn Văn T1 ở thôn ĐV1, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN để mua ma túy. Khi đi đến gần nhà T1, T3 trả tiền cho người lái xe ôm và bảo người này đi về, còn T3 đi bộ vào nhà T1, khi gặp T1, T3 nói "Để cho em năm trăm", T1 hiểu ý T3 hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, T3 cầm 500.000 đồng đưa cho T1, T1 cầm tiền của T3 đưa bỏ vào túi quần đang mặc và lấy 02 gói ma túy bằng ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu đưa cho T3, thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh HN phối hợp với Công an xã TH1 bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Văn T1: Số tiền 500.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại vỏ màu đen đã cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ trong túi áo khoác dưới bên trái của Bùi Thế T3 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm trong phong bì ký hiệu QT03 và 05 vé lô tô của Công ty TNHHXSKT HN được niêm trong phong bì ký hiệu QT04.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh HN tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T1 tại thôn ĐV1, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN, thu giữ 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen - trắng đã cũ được niêm trong phong bì ký hiệu KX01 và số tiền 900.000 đồng được niêm trong phong bì ký hiệu KX02.

Tại bản kết luận giám định số 203/PC54-MT ngày 22/11/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh HN, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục bên trong mẫu ký hiệu QT03 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,052g (Không phẩy không trăm năm mươi hai gam).

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 04 năm đến 05 năm tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định và đề nghị hướng xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời, khoảng 10 giờ ngày 20/11/2017, tại thôn ĐV1, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN, Nguyễn Văn T1 đã bán cho Bùi Thế T3 02 gói chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,052g (Không phẩy không trăm năm mươi hai gam) với giá 500.000 đồng, thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh HN phối hợp với Công an xã TH1 bắt quả tang. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án, ngày 21/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tàng chữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 26/10/2016, khi trở

về địa phương bị cáo không chịu khó rèn luyện, tu trí làm ăn, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, vợ bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin hoàn lại sau giám định.

- Đối với số tiền 500.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là số tiền có liên quan đến tội phạm, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 900.000 đồng và 02 chiếc điện thoại đã thu giữ, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh đây là những tài sản hợp pháp của bị cáo T1 không liên quan đến hành vi tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 05 vé lô tô của Công ty TNHHXSKT HN, quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của Bùi Thế Tài, Cơ quan điều tra đã làm việc để trả lại cho T3 nhưng T3 không nhận, nên lưu theo hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Nguyễn Văn T1 khai nhận đã mua của một người phụ nữ tại huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với giá 200.000 đồng trước khi bị bắt khoảng 02 giờ. Sau đó T1 mang về chia số ma túy này ra làm 02 phần, rồi cho vào các đoạn ống nhựa hàn kín, mục đích để bán kiếm lời. T1 không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ đã bán ma túy cho mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nguồn ngốc số ma túy trên cũng như người đã bán ma túy cho T1 để xử lý trước pháp luật.

Đối với Bùi Thế T3 là đối tượng nghiện ma túy, ngày 20/11/2017 T3 đã mua ma túy của T1 để sử dụng, hành vi của T3 chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh HN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T3 là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/11/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 203/PC54-MT mặt trước phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT03".

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Văn T1: 01 điện thoại vỏ màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen - trắng đã cũ, bên trong hai chiếc điện thoại đều lắp thẻ sim và số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Tiếp tục tạm giữ tiền và tài sản đã tuyên trả cho bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/02/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL và giấy Ủy nhiệm chi lập ngày 07/02/2018 tại Kho bạc nhà nước huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở tư pháp tỉnh HN;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy